

**TRƯỜNG THCS CÁT LÁI**  
**TỔ VĂN – ANH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**Họ và tên giáo viên: Nguyễn Hữu Thanh**

**KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CỦA GIÁO VIÊN**

**MÔN HỌC: TIẾNG ANH**

(Năm học 2021 - 2022)

**I. Kế hoạch dạy học**

**1. Phân phối chương trình Tiếng Anh 7**

**HỌC KỲ 1**

| STT | Bài học<br>(1)             | Số tiết<br>(2) | Thời điểm<br>(3) | Thiết bị dạy học<br>(4)                 | Địa điểm dạy<br>học<br>(5) |
|-----|----------------------------|----------------|------------------|-----------------------------------------|----------------------------|
| 1.  | Method of learning English | 1              | Tuần 1           | Máy tính, bài giảng powerpoint, SGK,... | Lớp học                    |
| 2.  | Unit 1: A1, A4             | 1              | Tuần 1           | Máy tính, bài giảng powerpoint, SGK,... | Lớp học                    |
| 3.  | Unit 1: A2                 | 1              | Tuần 1           | Máy tính, bài giảng powerpoint, SGK,... | Lớp học                    |
| 4.  | Unit 1: A3, A5             | 1              | Tuần 2           | Máy tính, bài giảng powerpoint, SGK,... | Lớp học                    |
| 5.  | Unit 1: B1, B2, B3         | 1              | Tuần 2           | Máy tính, bài giảng powerpoint, SGK,... | Lớp học                    |
| 6.  | Unit 1: B4, B5, B6, B7     | 1              | Tuần 2           | Máy tính, bài giảng powerpoint, SGK,... | Lớp học                    |
| 7.  | Unit 2: A1, A2             | 1              | Tuần 3           | Máy tính, bài giảng powerpoint, SGK,... | Lớp học                    |
| 8.  | Unit 2: A3, A5             | 1              | Tuần 3           | Máy tính, bài giảng powerpoint, SGK,... | Lớp học                    |

|     |                           |   |        |                                         |         |
|-----|---------------------------|---|--------|-----------------------------------------|---------|
| 9.  | Unit 2: A4, A6            | 1 | Tuần 3 | Máy tính, bài giảng powerpoint, SGK,... | Lớp học |
| 10. | Unit 2: B1, B2, B3, B9    | 1 | Tuần 4 | Máy tính, bài giảng powerpoint, SGK,... | Lớp học |
| 11. | Unit 2: B4, B5            | 1 | Tuần 4 | Máy tính, bài giảng powerpoint, SGK,... | Lớp học |
| 12. | Unit 2: B6, B7, B8        | 1 | Tuần 4 | Máy tính, bài giảng powerpoint, SGK,... | Lớp học |
| 13. | Unit 3: A1, A3            | 1 | Tuần 5 | Máy tính, bài giảng powerpoint, SGK,... | Lớp học |
| 14. | Unit 3: A2                | 1 | Tuần 5 | Máy tính, bài giảng powerpoint, SGK,... | Lớp học |
| 15. | Unit 3: B1, B2            | 1 | Tuần 5 | Máy tính, bài giảng powerpoint, SGK,... | Lớp học |
| 16. | Unit 3: B3, B4            | 1 | Tuần 6 | Máy tính, bài giảng powerpoint, SGK,... | Lớp học |
| 17. | Unit 3: B5, B6            | 1 | Tuần 6 | Máy tính, bài giảng powerpoint, SGK,... | Lớp học |
| 18. | Language Focus 1          | 1 | Tuần 6 | Máy tính, bài giảng powerpoint, SGK,... | Lớp học |
| 19. | Unit 4: A1, A2, A4        | 1 | Tuần 7 | Máy tính, bài giảng powerpoint, SGK,... | Lớp học |
| 20. | Unit 4: A3, A5            | 1 | Tuần 7 | Máy tính, bài giảng powerpoint, SGK,... | Lớp học |
| 21. | Unit 4: A6                | 1 | Tuần 7 | Máy tính, bài giảng powerpoint, SGK,... | Lớp học |
| 22. | Unit 4: B1, B2            | 1 | Tuần 8 | Máy tính, bài giảng powerpoint, SGK,... | Lớp học |
| 23. | Unit 4: B3, B4            | 1 | Tuần 8 | Máy tính, bài giảng powerpoint, SGK,... | Lớp học |
| 24. | <b>Kiểm tra giữa kỳ 1</b> | 1 | Tuần 8 | Máy tính, bài giảng powerpoint, SGK,... | Lớp học |
| 25. | Unit 5: A1, A2, A3        | 1 | Tuần 9 | Máy tính, bài giảng powerpoint, SGK,... | Lớp học |

|     |                     |   |         |                                         |         |
|-----|---------------------|---|---------|-----------------------------------------|---------|
| 26. | Unit 5: A4, A5, A6  | 1 | Tuần 9  | Máy tính, bài giảng powerpoint, SGK,... | Lớp học |
| 27. | Unit 5: B1, B2      | 1 | Tuần 9  | Máy tính, bài giảng powerpoint, SGK,... | Lớp học |
| 28. | Unit 5: B3, B4      | 1 | Tuần 10 | Máy tính, bài giảng powerpoint, SGK,... | Lớp học |
| 29. | Unit 6: A1          | 1 | Tuần 10 | Máy tính, bài giảng powerpoint, SGK,... | Lớp học |
| 30. | Unit 6: A2          | 1 | Tuần 10 | Máy tính, bài giảng powerpoint, SGK,... | Lớp học |
| 31. | Unit 6: A3, A4, A5  | 1 | Tuần 11 | Máy tính, bài giảng powerpoint, SGK,... | Lớp học |
| 32. | Unit 6: B1          | 1 | Tuần 11 | Máy tính, bài giảng powerpoint, SGK,... | Lớp học |
| 33. | Unit 6: B2          | 1 | Tuần 11 | Máy tính, bài giảng powerpoint, SGK,... | Lớp học |
| 34. | Unit 6: B3, B4, B5  | 1 | Tuần 12 | Máy tính, bài giảng powerpoint, SGK,... | Lớp học |
| 35. | Language Focus 2    | 1 | Tuần 12 | Máy tính, bài giảng powerpoint, SGK,... | Lớp học |
| 36. | Unit 7: A1          | 1 | Tuần 12 | Máy tính, bài giảng powerpoint, SGK,... | Lớp học |
| 37. | Unit 7: A2, A3      | 1 | Tuần 13 | Máy tính, bài giảng powerpoint, SGK,... | Lớp học |
| 38. | Unit 7: A4          | 1 | Tuần 13 | Máy tính, bài giảng powerpoint, SGK,... | Lớp học |
| 39. | Unit 7: B1, B4      | 1 | Tuần 13 | Máy tính, bài giảng powerpoint, SGK,... | Lớp học |
| 40. | Unit 7: B2, B3      | 1 | Tuần 14 | Máy tính, bài giảng powerpoint, SGK,... | Lớp học |
| 41. | Unit 7: B4 + Review | 1 | Tuần 14 | Máy tính, bài giảng powerpoint, SGK,... | Lớp học |
| 42. | The first-term exam | 1 | Tuần 14 | Máy tính, bài giảng powerpoint, SGK,... | Lớp học |

|                 |                                                |   |         |                                         |         |
|-----------------|------------------------------------------------|---|---------|-----------------------------------------|---------|
| 43.             | Unit 8 : A1, A2 + <b>Revision for the exam</b> | 1 | Tuần 15 | Máy tính, bài giảng powerpoint, SGK,... | Lớp học |
| 44.             | Unit 8 : A3, A4 + <b>Revision for the exam</b> | 1 | Tuần 15 | Máy tính, bài giảng powerpoint, SGK,... | Lớp học |
| 45.             | Unit 8 : A5, A6 + <b>Revision for the exam</b> | 1 | Tuần 15 | Máy tính, bài giảng powerpoint, SGK,... | Lớp học |
| 46.             | Unit 8 : B1 + <b>Revision for the exam</b>     | 1 | Tuần 16 | Máy tính, bài giảng powerpoint, SGK,... | Lớp học |
| 47.             | Unit 8 : B2, B3 + <b>Revision for the exam</b> | 1 | Tuần 16 | Máy tính, bài giảng powerpoint, SGK,... | Lớp học |
| 48.             | Unit 8 : B4, B5 + <b>Revision for the exam</b> | 1 | Tuần 16 | Máy tính, bài giảng powerpoint, SGK,... | Lớp học |
| 49.             | Kiểm tra HKI                                   | 1 | Tuần 17 | Máy tính, bài giảng powerpoint, SGK,... | Lớp học |
| 50.             | Kiểm tra HKI                                   | 1 | Tuần 17 | Máy tính, bài giảng powerpoint, SGK,... | Lớp học |
| 51.             | Kiểm tra HKI                                   | 1 | Tuần 17 | Máy tính, bài giảng powerpoint, SGK,... | Lớp học |
| 52.             | Kiểm tra HKI                                   | 1 | Tuần 18 | Máy tính, bài giảng powerpoint, SGK,... | Lớp học |
| 53.             | Kiểm tra HKI                                   | 1 | Tuần 18 | Máy tính, bài giảng powerpoint, SGK,... | Lớp học |
| 54.             | Kiểm tra HKI                                   | 1 | Tuần 18 | Máy tính, bài giảng powerpoint, SGK,... | Lớp học |
| <b>HỌC KỲ 2</b> |                                                |   |         |                                         |         |
| 55.             | Unit 9: A1                                     | 1 | Tuần 19 | Máy tính, bài giảng powerpoint, SGK,... | Lớp học |
| 56.             | Unit 9: A2                                     | 1 | Tuần 19 | Máy tính, bài giảng powerpoint, SGK,... | Lớp học |

|     |                     |   |         |                                              |         |
|-----|---------------------|---|---------|----------------------------------------------|---------|
| 57. | Unit 9: A3, A4      | 1 | Tuần 19 | Máy tính, bài giảng powerpoint, SGK,...      | Lớp học |
| 58. | Unit 9: B1, B2      | 1 | Tuần 20 | Máy tính, bài giảng powerpoint, SGK,...      | Lớp học |
| 59. | Unit 9: B3, B4      | 1 | Tuần 20 | Máy tính, bài giảng powerpoint, SGK,...      | Lớp học |
| 60. | Language focus 3    | 1 | Tuần 20 | Máy tính, bài giảng powerpoint, SGK,...      | Lớp học |
| 61. | Unit 10: A1         | 1 | Tuần 21 | Máy tính, bài giảng powerpoint, SGK,...      | Lớp học |
| 62. | Unit 10: A2, A3, A4 | 1 | Tuần 21 | Máy tính, bài giảng powerpoint, SGK,...      | Lớp học |
| 63. | Unit 10: B1         | 1 | Tuần 21 | Máy tính, bài giảng powerpoint, SGK,...      | Lớp học |
| 64. | Unit 10: B2, B3     | 1 | Tuần 22 | Máy tính, bài giảng powerpoint, SGK,...      | Lớp học |
| 65. | Unit 10: B4         | 1 | Tuần 22 | Máy tính, bài giảng powerpoint, SGK,...      | Lớp học |
| 66. | Unit 11: A1         | 1 | Tuần 22 | Máy tính, bài giảng powerpoint, SGK,...      | Lớp học |
| 67. | Unit 11: A2, A3     | 1 | Tuần 23 | Máy tính, bài giảng powerpoint, SGK,...      | Lớp học |
| 68. | Unit 11: B1         | 1 | Tuần 23 | Máy tính, bài giảng powerpoint, SGK,...      | Lớp học |
| 69. | Unit 11: B2*, B3    | 1 | Tuần 23 | Máy tính, bài giảng powerpoint, SGK,...      | Lớp học |
| 70. | Unit 11: B4         | 1 | Tuần 24 | Máy tính, bài giảng powerpoint, SGK,...      | Lớp học |
| 71. | Unit 12: A1, A2     | 1 | Tuần 24 | Tuần Máy tính, bài giảng powerpoint, SGK,... | Lớp học |
| 72. | Unit 12: A3, A4     | 1 | Tuần 24 | Máy tính, bài giảng powerpoint, SGK,...      | Lớp học |
| 73. | Unit 12: B1         | 1 | Tuần 25 | Máy tính, bài giảng powerpoint, SGK,...      | Lớp học |
| 74. | Unit 12: B2         | 1 | Tuần 25 | Máy tính, bài giảng powerpoint, SGK,...      | Lớp học |

|     |                               |   |         |                                         |         |
|-----|-------------------------------|---|---------|-----------------------------------------|---------|
|     |                               |   |         |                                         |         |
| 75. | Unit 12: B3 , B4              | 1 | Tuần 25 | Máy tính, bài giảng powerpoint, SGK,... | Lớp học |
| 76. | Language focus 4              | 1 | Tuần 26 | Máy tính, bài giảng powerpoint, SGK,... | Lớp học |
| 77. | <b>Kiểm tra giữa học kỳ 2</b> | 1 | Tuần 26 | Máy tính, bài giảng powerpoint, SGK,... | Lớp học |
| 78. | Unit 13: A1, A2               | 1 | Tuần 26 | Máy tính, bài giảng powerpoint, SGK,... | Lớp học |
| 79. | Unit 13: A3                   | 1 | Tuần 27 | Máy tính, bài giảng powerpoint, SGK,... | Lớp học |
| 80. | Unit 13: A4 , A5              | 1 | Tuần 27 | Máy tính, bài giảng powerpoint, SGK,... | Lớp học |
| 81. | Unit 13: B1,B2                | 1 | Tuần 27 | Máy tính, bài giảng powerpoint, SGK,... | Lớp học |
| 82. | Unit 13: B3 , B4              | 1 | Tuần 28 | Máy tính, bài giảng powerpoint, SGK,... | Lớp học |
| 83. | Unit 14: A1                   | 1 | Tuần 28 | Máy tính, bài giảng powerpoint, SGK,... | Lớp học |
| 84. | Unit 14: A2                   | 1 | Tuần 28 | Máy tính, bài giảng powerpoint, SGK,... | Lớp học |
| 85. | Unit 14: A3                   | 1 | Tuần 29 | Máy tính, bài giảng powerpoint, SGK,... | Lớp học |
| 86. | Unit 14: B1 , B2              | 1 | Tuần 29 | Máy tính, bài giảng powerpoint, SGK,... | Lớp học |
| 87. | Unit 14: B3 , B4              | 1 | Tuần 29 | Máy tính, bài giảng powerpoint, SGK,... | Lớp học |
| 88. | Unit 15: A1, A2               | 1 | Tuần 30 | Máy tính, bài giảng powerpoint, SGK,... | Lớp học |
| 89. | Unit 15: A3 , A4              | 1 | Tuần 30 | Máy tính, bài giảng powerpoint, SGK,... | Lớp học |
| 90. | Unit 15: B1, B2               | 1 | Tuần 30 | Máy tính, bài giảng powerpoint, SGK,... | Lớp học |
| 91. | Unit 15 : B3, B4              | 1 | Tuần 31 | Máy tính, bài giảng powerpoint, SGK,... | Lớp học |
| 92. | Unit 16 : A1                  | 1 | Tuần 31 | Máy tính, bài giảng powerpoint, SGK,... | Lớp học |

|      |                                                 |   |         |                                         |         |
|------|-------------------------------------------------|---|---------|-----------------------------------------|---------|
| 93.  | Unit 16 : A2 , A3                               | 1 | Tuần 31 | Máy tính, bài giảng powerpoint, SGK,... | Lớp học |
| 94.  | Unit 16 : A4 + <b>Revision for the exam</b>     | 1 | Tuần 32 | Máy tính, bài giảng powerpoint, SGK,... | Lớp học |
| 95.  | Unit 16 : B1, B2 + <b>Revision for the exam</b> | 1 | Tuần 32 | Máy tính, bài giảng powerpoint, SGK,... | Lớp học |
| 96.  | Unit 16 :B4 , B5 + <b>Revision for the exam</b> | 1 | Tuần 32 | Máy tính, bài giảng powerpoint, SGK,... | Lớp học |
| 97.  | <b>Revision for the exam</b>                    | 1 | Tuần 33 | Máy tính, bài giảng powerpoint, SGK,... | Lớp học |
| 98.  | <b>Revision for the exam</b>                    | 1 | Tuần 33 | Máy tính, bài giảng powerpoint, SGK,... | Lớp học |
| 99.  | <b>Revision for the exam</b>                    | 1 | Tuần 33 | Máy tính, bài giảng powerpoint, SGK,... | Lớp học |
| 100. | Kiểm tra HKII                                   | 1 | Tuần 34 |                                         | Lớp học |
| 101. | Kiểm tra HKII                                   | 1 | Tuần 34 |                                         | Lớp học |
| 102. | Kiểm tra HKII                                   | 1 | Tuần 34 |                                         | Lớp học |
| 103. | Kiểm tra HKII                                   | 1 | Tuần 35 |                                         | Lớp học |
| 104. | Kiểm tra HKII                                   | 1 | Tuần 35 |                                         | Lớp học |
| 105. | Kiểm tra HKII                                   | 1 | Tuần 35 |                                         | Lớp học |

## 2. Phân phối chương trình Tiếng Anh 9

| STT | Bài học<br>(1)                                                          | Nội Dung dạy                                          | Số tiết<br>(2) | Thời<br>điểm<br>(3) | Thiết bị dạy học<br>(4)                                                                          | Địa điểm<br>dạy học<br>(5) |
|-----|-------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------|----------------|---------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------|
|     | <b>Cả năm: 2 tiết x 35 tuần = 70 tiết</b>                               |                                                       |                |                     |                                                                                                  |                            |
|     | <b>Học kỳ 1: 2 tiết x 18 tuần = 36 tiết</b>                             |                                                       |                |                     |                                                                                                  |                            |
| 1   | Giới thiệu bộ môn<br><b>Unit 1: A visit from a penpal</b><br>( 5 tiết ) | - Hướng dẫn cách học                                  | 1              | Tuần 1              | KHBD, SGK, SGV, SBT<br>PP, tranh ảnh, phiếu học tập...                                           | Lớp học                    |
|     |                                                                         | - Getting started. Listen & read                      |                | Tuần 2              |                                                                                                  |                            |
|     |                                                                         | - Speak & listen.<br>- Read                           | 2              | Tuần 2              |                                                                                                  |                            |
|     |                                                                         | - Write<br>- Language focus                           | 2              | Tuần 3              |                                                                                                  |                            |
| 2   | <b>Unit 2: Clothing</b><br>(6 tiết )                                    | - Getting started. Listen & read.<br>- Speak & listen | 2              | Tuần 4              | KHBD, SGK, SGV, SBT<br>PP, Máy chiếu, tranh ảnh, phiếu học tập...                                | Lớp học                    |
|     |                                                                         | - Read<br>- Write                                     | 2              | Tuần 5              |                                                                                                  |                            |
|     |                                                                         | - Language focus<br>- Ôn Tập                          | 2              | Tuần 6              |                                                                                                  |                            |
| 3   | <b>Ôn Tập</b><br><b>Kiểm tra 1 tiết</b>                                 | - Ôn lại toàn bộ kiến thức bài 1 &2                   |                | Tuần 7              | KHBD, SGK, SGV, SBT, PP, Máy chiếu, tranh ảnh, sơ đồ tư duy, micro, bảng, phấn, phiếu học tập... | Lớp học                    |
| 4   | <b>Unit 3: The countryside</b><br>(5 tiết)                              | - Getting started. Listen & read.<br>- Speak & listen | 2              | Tuần 8              | KHBD, SGK, SGV, SBT<br>Máy chiếu, tranh ảnh, phiếu học tập...                                    | Lớp học                    |
|     |                                                                         | - Read<br>- Write                                     | 2              | Tuần 9              |                                                                                                  |                            |
|     |                                                                         | - Language focus                                      | 1              |                     |                                                                                                  |                            |
| 5   |                                                                         | - Getting started. Listen & read                      | 2              | Tuần 10             |                                                                                                  | Lớp học                    |

|                                             |                                                         |                                     |   |         |                                                                                                |         |
|---------------------------------------------|---------------------------------------------------------|-------------------------------------|---|---------|------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
|                                             | <b>Unit 4: Learning a foreign language</b><br>(5 tiết ) | - Speak & listen                    |   |         | KHBD, SGK, SGV, SBT, PP, Máy chiếu, tranh ảnh, phiếu học tập...                                |         |
|                                             |                                                         | - Read                              | 1 | Tuần 11 |                                                                                                |         |
|                                             |                                                         | - Write                             | 2 | Tuần 12 |                                                                                                |         |
|                                             |                                                         | - Language focus                    |   |         |                                                                                                |         |
|                                             | <b>Học kỳ 2: 2 tiết x 17 tuần = 34 tiết</b>             |                                     |   |         |                                                                                                |         |
| 6                                           | <b>Ôn Tập</b>                                           | - Language focus                    | 2 | Tuần 13 | KHBD, SGK, SGV, SBT<br>Máy chiếu, tranh ảnh, sơ đồ tư duy, micro, bảng, phần, phiếu học tập... | Lớp học |
|                                             |                                                         | - Ôn lại toàn bộ kiến thức bài 3 &4 |   |         |                                                                                                |         |
| 7                                           | Kiểm tra 1 tiết<br><b>Unit 5: The media</b><br>(5 tiết) | - Getting started. Listen & read.   | 1 | Tuần 14 | PP, KHBD, SGK, SGV, SBT<br>Máy chiếu, tranh ảnh, phiếu học tập...                              | Lớp học |
|                                             |                                                         | - Speak & listen                    | 2 | Tuần 15 |                                                                                                |         |
|                                             |                                                         | - Read                              |   |         |                                                                                                |         |
|                                             |                                                         | - Write<br>- Language focus         | 2 | Tuần 16 |                                                                                                |         |
| 8                                           | <b>Ôn tập HK1</b>                                       | - Ôn tập                            | 2 | Tuần 17 | KHBD, SGK, SGV, SBT<br>Đề kiểm tra                                                             | Lớp học |
| 9                                           | <b>Kiểm tra HK1</b>                                     | - Ôn tập                            | 2 | Tuần 18 |                                                                                                | Lớp học |
| <b>Học kỳ 2: 2 tiết x 17 tuần = 34 tiết</b> |                                                         |                                     |   |         |                                                                                                |         |
| 10                                          | <b>Unit 6: The environment</b><br>(5 tiết)              | - Getting started. Listen & read.   | 2 | Tuần 19 | KHBD, SGK, SGV, SBT<br>Máy chiếu, tranh ảnh, phiếu học tập...                                  | Lớp học |
|                                             |                                                         | - Speak & listen                    |   | Tuần 20 |                                                                                                |         |
|                                             |                                                         | - Read<br>- Write                   | 2 | Tuần 21 |                                                                                                |         |
|                                             |                                                         | - Language focus                    | 1 |         |                                                                                                |         |
| 11                                          | <b>Unit 7: Saving energy</b><br>( 5 tiết )              | - Getting started. Listen & read.   | 2 | Tuần 22 | KHBD, SGK, SGV, SBT, PP, Máy chiếu, tranh ảnh, phiếu học tập...                                | Lớp học |
|                                             |                                                         | - Speak & listen                    | 2 | Tuần 23 |                                                                                                |         |
|                                             |                                                         | - Read<br>- Write                   |   |         |                                                                                                |         |
|                                             |                                                         | - Language focus                    | 1 |         |                                                                                                |         |
| 12                                          | <b>Ôn Tập</b><br><b>Kiểm tra 1 tiết</b>                 | - Ôn lại toàn bộ kiến thức bài 6 &7 | 2 | Tuần 24 | KHBD, SGK, SGV, SBT<br>Máy chiếu, tranh ảnh, sơ đồ tư duy, micro, bảng, phần, phiếu học tập... | Lớp học |

|    |                                                    |                                                       |   |         |                                                                                                |         |
|----|----------------------------------------------------|-------------------------------------------------------|---|---------|------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 13 | <b>Unit 8: Celebration</b><br>(5 tiết)             | - Getting started. Listen & read.<br>- Speak & listen | 2 | Tuần 25 | KHBD, SGK, SGV, SBT<br>Máy chiếu, tranh ảnh,<br>phiếu học tập...                               | Lớp học |
|    |                                                    | - Read<br>- Write                                     | 2 | Tuần 26 |                                                                                                |         |
|    |                                                    | - Language focus                                      | 1 | Tuần 27 |                                                                                                |         |
| 14 | <b>Unit 9: Natural disasters</b><br>(5 tiết)       | - Getting started. Listen & read.                     | 1 |         | KHBD, SGK, SGV, SBT<br>Máy chiếu, tranh ảnh,<br>phiếu học tập...                               | Lớp học |
|    |                                                    | - Speak & listen<br>- Read                            | 2 | Tuần 28 |                                                                                                |         |
|    |                                                    | - Write<br>- Language focus                           | 2 | Tuần 29 |                                                                                                |         |
| 15 | <b>Ôn Tập</b><br><b>Kiểm tra 1 tiết</b>            | - Ôn lại toàn bộ kiến thức bài 8 & 9                  | 2 | Tuần 30 | KHBD, SGK, SGV, SBT<br>Máy chiếu, tranh ảnh, sơ đồ tư duy, micro, bảng, phấn, phiếu học tập... | Lớp học |
| 16 | <b>Unit 10: Life on the other planets</b> (5 tiết) | - Getting started. Listen & read.<br>- Speak & listen | 2 | Tuần 31 | KHBD, SGK, SGV, SBT<br>Máy chiếu, tranh ảnh,<br>phiếu học tập...                               | Lớp học |
|    |                                                    | - Read<br>- Write                                     | 2 | Tuần 32 |                                                                                                |         |
|    |                                                    | - Language focus                                      | 1 | Tuần 33 |                                                                                                |         |
| 17 | <b>Ôn tập</b>                                      | - Ôn tập                                              | 3 | Tuần 34 | KHBD, SGK, SGV, SBT<br>Máy chiếu, tranh ảnh, sơ đồ tư duy, micro, bảng, phấn, phiếu học tập... | Lớp học |
| 18 | <b>Kiểm Tra HK2</b>                                |                                                       | 2 | Tuần 35 | Đề kiểm tra                                                                                    |         |

## **II. Nhiệm vụ khác:**

### **1. Phó bí thư Chi bộ:**

- Tham mưu cho Bí thư Chi bộ xây dựng Nghị Quyết hàng tháng, tăng cường kiểm tra giám sát, ngăn ngừa các biểu hiện suy thoái về tư tưởng, đạo đức của đảng viên.
- Xây dựng Chi bộ trong sạch, vững mạnh. Tích cực tham gia các hội thi nhằm nâng cao kiến thức, cập nhật những thông tin, văn bản mới nhất của Đại hội Đảng lần thứ XIII.
- Làm tốt công tác phát triển đảng viên mới, tham gia sinh hoạt Đảng và đóng Đảng phí đúng quy định.

### **2. Chủ tịch Công đoàn:**

- Xây dựng kế hoạch Công Đoàn hàng năm, hàng tháng. Thực hiện theo đúng điều lệ của LĐLĐ Việt Nam
- Chăm lo đời sống vật chất và tin thần của đội ngũ CB GV CNV nhà trường.
- Nắm bắt tình hình tư tưởng đội ngũ, kịp thời giải quyết những khó khăn, tồn tại nhằm giúp xây dựng tập thể đoàn kết, phát triển hơn. Đảm bảo không có đơn thư tố cáo vượt cấp hay nặc danh.
- Kết hợp với các tổ chức, bộ phận trong nhà trường trong việc tham gia các phong trào, hoạt động do LĐLĐ cấp trên hoặc các ban ngành tổ chức.
- Vận động tốt các nguồn lực bên trong và bên ngoài để xây dựng đơn vị phát triển hơn.

### **3. Tổ phó chuyên môn:**

- Lê kế hoạch chuyên môn, thực hiện các quy chế chuyên môn theo quy định.
- Học tập nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ của bản thân. Động viên và khuyến khích các thành viên tự trao dồi kiến thức, tham gia các khóa học nâng cao trình độ,
- Đổi mới trong sinh hoạt chuyên môn theo hướng tiếp cận nội dung bài học, phù hợp với năng lực của học sinh. Chú ý thực hành và vận dụng các kiến thức đã học giải quyết các vấn đề thực tiễn của cuộc sống.
- Tham gia dự giờ, hội họp, hoàn tất các hồ sơ sổ sách theo quy định.

### **4. Giáo viên chủ nhiệm:**

- Thực hiện tốt các quy định về công tác Chủ nhiệm theo yêu cầu của Luật giáo dục và đặc thù riêng của đơn vị.
- Thường xuyên phối hợp cùng GVBM, PHHS trong việc nâng cao chất lượng học tập của các em học sinh.
- Rèn luyện năng lực, phẩm chất và thái độ của các em, giúp các em tự tin trong học tập và trong cuộc sống.
- Nắm thông tin về hoàn cảnh, tâm tư, nguyện vọng của các em học sinh để có sự hỗ trợ kịp thời, giúp các em hoàn thành các nhiệm vụ học tập. Tập trung công tác thi tuyển sinh 10, hướng nghiệp cho các em.

### **5. Giáo viên bộ môn:**

- Thực hiện đúng các quy chế chuyên môn, kế hoạch nhà trường, kế hoạch tổ, nhóm bộ môn.

- Công bằng trong kiểm tra, đánh giá.
- Đổi mới phương pháp giảng dạy, tăng cường các hoạt động trải nghiệm sáng tạo, tích hợp các kiến thức liên môn vào bài học.
- Cập nhật các thông tin, kiến thức để nâng cao chất lượng bài dạy.

**TỔ TRƯỞNG**

*Cát Lái, ngày 5 tháng 9 năm 2021*  
**GIÁO VIÊN**

**Lê Thị Quỳnh Giang**

**Nguyễn Hữu Thanh**

**DUYỆT CỦA BAN GIÁM HIỆU**